

ĐẶC ĐIỂM CỦA VĂN BẢN NÓI VÀ VĂN BẢN VIẾT

KẾT QUẢ CẦN ĐẠT

- *Nắm được những đặc điểm khác nhau giữa văn bản nói và văn bản viết.*
- *Biết vận dụng kiến thức trên vào đọc - hiểu văn bản và làm văn.*

Giao tiếp bằng ngôn ngữ thường diễn ra dưới hai hình thức *nói* và *viết*. Do vậy mà có văn bản nói và văn bản viết.

Văn bản nói là lời trò chuyện trong đời sống hằng ngày ở gia đình giữa con cháu với bố mẹ, ông bà,... ; ở nơi công cộng như trường học, nhà ga, cửa hàng,... ; là lời phát biểu ở các buổi phỏng vấn trên các phương tiện phát thanh, truyền hình,... ; là lời giảng bài trong các tiết học, v.v.

Văn bản viết là các văn bản ghi bằng chữ viết như thư từ, sách báo, các văn bản hành chính, pháp luật, v.v.

Ngôn ngữ được dùng ở văn bản nói và văn bản viết có những đặc điểm riêng cần nắm vững để phát huy thế mạnh của mỗi dạng và tránh mắc lỗi nói như viết hoặc viết như nói.

I – ĐẶC ĐIỂM CỦA VĂN BẢN NÓI

1. Văn bản nói dùng trong giao tiếp với sự có mặt của người nói và người nghe, là hình thức giao tiếp cơ bản nhất, sống động nhất, tự nhiên nhất của con người.

2. Văn bản nói sử dụng âm thanh, ngữ điệu làm phương tiện biểu hiện. Nó thường dùng kèm theo các phương tiện phi ngôn ngữ như nét mặt, dáng điệu, cử chỉ,... nên khả năng tác động, gợi cảm thường mạnh mẽ hơn và trực tiếp hơn so với văn bản viết.

3. Văn bản nói thường được người tiếp nhận nghe chỉ một lần. Do vậy, để người nghe có thể kịp tiếp nhận nội dung giao tiếp qua chuỗi âm thanh của lời nói, người nói thường sử dụng các yếu tố dư thừa, lặp,... nhằm nhấn mạnh nội dung

giúp người nghe dễ nhớ. Mặt khác, trong giao tiếp nói, cả người nói lẫn người nghe đều có mặt, nên hình thức tỉnh lược thường xuyên được sử dụng. Điều này làm cho văn bản nói nhiều khi tự nó không trọn vẹn và ít trau chuốt.

II – ĐẶC ĐIỂM CỦA VĂN BẢN VIẾT

1. Văn bản viết được thực hiện bằng chữ viết (chép tay hoặc in, khắc) do đó có khả năng lưu giữ lâu dài, hướng tới một phạm vi người đọc hết sức rộng lớn.

2. Do vắng mặt người tiếp nhận trực tiếp, lại không sử dụng mặt âm thanh của ngôn ngữ và các yếu tố phi ngôn ngữ mà chỉ dùng kí hiệu chữ viết nên văn bản viết phải sử dụng một hệ thống các dấu câu, các kí hiệu quy ước để biểu đạt và làm cho văn bản tự đầy đủ về ý nghĩa.

3. Do tồn tại bằng chữ viết, dùng để đọc, văn bản viết có những từ ngữ đặc thù, không có trong văn bản nói.

4. Do yêu cầu diễn đạt sáng rõ, lò gích, mạch lạc, văn bản viết thường có các kiểu câu dài, nhiều thành phần được nối kết chặt chẽ bằng các quan hệ từ, v.v.

Với các đặc điểm trên, văn bản viết thường tinh luyện và trau chuốt.

LUYỆN TẬP

1. Viết vào vở các đặc điểm phân biệt *văn bản nói* và *văn bản viết* theo mẫu sau :

	Văn bản nói	Văn bản viết
Về điều kiện sử dụng		
Về phương tiện vật chất		
Về đặc điểm ngôn ngữ		

2. Có những trường hợp *văn bản nói* vẫn được ghi lại bằng chữ viết. Theo anh (chị), đó là những trường hợp nào ?

3. Có những trường hợp *văn bản viết* được trình bày bằng hình thức nói. Theo anh (chị), đó là những trường hợp nào ?

4. Cho biết các đoạn trích sau mang đặc điểm của văn bản nói hay văn bản viết. Hãy chỉ ra các đặc điểm ngôn ngữ được sử dụng có tính chất riêng cho mỗi dạng văn bản.

a) *Phạm Ngũ Lão (1255 - 1320) quê ở làng Phù Ủng, huyện Đường Hào (nay thuộc huyện Ân Thi), tỉnh Hưng Yên, thuộc tầng lớp bình dân.*

(Ngữ văn 10 Nâng cao, tập một)

b) *Nghệ thuật nói nhiều về tư tưởng nữa, nghệ thuật không thể nào thiếu tư tưởng. Không tư tưởng, con người có thể nào còn là con người. Nhưng trong nghệ thuật, tư tưởng từ ngay cuộc sống hằng ngày nảy ra và thấm trong tất cả cuộc sống. Tư tưởng nghệ thuật không bao giờ là tri thức trừu tượng một mình trên cao. Một câu thơ, một trang truyện, một vở kịch, cho đến một bức tranh, một bản đàn, ngay khi làm chúng ta rung động trong cảm xúc, có bao giờ để trí óc chúng ta nằm lười yên một chỗ.*

(Nguyễn Đình Thi)

c) – *Sao không cưỡi lên ngựa mà chạy cho mau ?*

[...]

– *Rõ khéo cho anh ! Bốn chân lại nhanh hơn sáu chân được à ?*

(Bốn cẳng, sáu cẳng – Truyện cười dân gian Việt Nam, Sđd)

5. Hãy viết lại truyện cười *Tam đại con gà* mà không dùng hình thức đối thoại.

6. Trình bày miệng trước lớp phần *Tiểu dẫn* trong bài *Truyện An Dương Vương và Mị Châu – Trọng Thủy*. Hãy chỉ ra sự khác nhau giữa cách trình bày đó với cách viết của phần *Tiểu dẫn*.